Phú An, ngày 05 tháng 09 năm 2026 **KT HIỆU TRƯỞNG** **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** **Huỳnh Thị Thanh Tâm**	*Phú An, ngày 04 tháng 09 năm 2026* **GIÁO VIÊN** **Nguyễn Thị Thúy**

UBND PHƯỜNG PHÚ AN
TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026 – 2027
Môn: Toán Lớp 6
Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian giao đề)
Ngày kiểm tra: …/12/2026

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TOÁN 6

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá						Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ			Tự luận						
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	**Tập hợp các số tự nhiên**	Tập hợp	Câu 1						1			2,5 %
		Các phép tính trong số tự nhiên, thứ tự thực hiện phép tính	Câu 3			Câu 1a,b	Câu 1c, 2b	Câu 2c, 5	3	2	2	42,5 %
		Lũy thừa với số mũ tự nhiên	Câu 2						1			2,5 %
2	**Tính chia hết trong tập hợp số tự**	Tính chất chia hết của tổng, hiệu		Câu 6						1		2,5 %
		Số nguyên tố, hợp số	Câu 7	Câu 5					1	1		5%

	nhiên	Bội, ước của một số. Ước chung, ước chung lớn nhất, bội chung, bội chung nhỏ nhất	Câu 4					Câu 3	1		1	17,5 %
3	**Số nguyên**	Số đối	Câu 9						1			2,5 %
		Thực hiện phép tính	Câu 8			Câu 2a			2			7,5 %
4	**Một số hình phẳng trong thực tiễn**	Một số tính chất về cạnh, góc	Câu 10						1			2,5 %
		Chu vi, diện tích	Câu 11				Câu 4a, 4b		1	2		12,5 %
5	**Tính đối xứng của hình phẳng trong tự nhiên**	Hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng	Câu 12						1			2,5 %
Tổng số câu			10	2	0	3	4	3	13	6	3	22
Tổng số điểm			2,5	0,5	0	1,5	2,5	3	4	3	3	10
Tỉ lệ %			25%	5%	0%	15%	25%	30%	40%	30%	30%	100 %

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TOÁN 6

TT	Chủ đề/ chương	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá					
				TNKQ			Tự luận		
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	**Tập hợp các số tự nhiên**	Tập hợp. Các phép tính trong số tự nhiên, thứ tự thực hiện phép tính. Lũy thừa với số mũ tự nhiên.	**Nhận biết:** - Cách viết tập hợp, phần tử thuộc tập hợp - Biết tính giá trị của lũy thừa, viết kết quả dưới dạng 1 lũy thừa - Thứ tự thực hiện phép tính - Biết cách sử dụng tính chất của phép cộng, trừ, nhân để thực hiện tính nhanh. - Biết thực hiện phép tính đơn giản theo đúng thứ tự.	3 Câu 1;2;3			2 Câu 1a,b		
			Thông hiểu: - Hiểu và thực hiện được phép tính đối với biểu thức có dấu ngoặc - Hiểu được thứ tự thực hiện phép tính để tìm giá trị x					2 Câu 1c, 2b	
			Vận dụng: - Vận dụng được thứ tự thực hiện các phép tính để tìm giá trị x. - Vận dụng được tính chất của các phép toán, lũy thừa để tính tổng dãy số/ chứng minh tính						2 Câu 2c; 5

			chia hết/ rút gọn biểu thức số						
2	**Tính chia hết trong tập hợp số tự nhiên**	Tính chất chia hết của tổng, hiệu. Số nguyên tố. Bội, ước của một số. Ước chung, ước chung lớn nhất, bội chung, bội chung nhỏ nhất	**Nhận biết:** - Nhận biết được ước, bội dựa theo dấu hiệu chia hết - Nhận biết được số nguyên tố, hợp số	2 Câu 4; 7					
			Thông hiểu: - Phân tích một số ra thừa số nguyên tố - Xét tính chia hết của một tổng hay một hiệu		2 Câu 5; 6				
			Vận dụng: Vận dụng tìm ƯC, ƯCLN, BC, BCNN để giải bài toán thực tế						1 Câu 3
3	**Số nguyên**	Số đối. Thực hiện phép tính.	**Nhận biết:** - Biết tính tổng hoặc hiệu, tích thương của 2 số - Nhận biết được số đối của một số - Biết cách tìm giá trị x trong bài toán số nguyên đơn giản	2 Câu 8 Câu 9			1 Câu 2a		
4	**Một số hình phẳng trong thực tiễn**	Một số tính chất về cạnh, góc. Chu vi, diện tích	**Nhận biết:** - Nhận biết được một số tính chất về cạnh, góc của một số hình. - Nhận biết được công thức tính chu vi/diện tích của một số hình.	2 Câu 10; 11					
			Thông hiểu: - Tính được chu vi/diện tích của					2 Câu 4a, b	

			một số hình - Hiểu được công thức tích diện tích/ chu vi để tính số tiền, số viên gạch,…						
5	**Tính đối xứng của hình phẳng trong tự nhiên**	Hình có trục đối xứng, hình có tâm đối xứng	**Nhận biết:** Nhận biết được hình có bao nhiêu trục đối xứng, hình có tâm đối xứng	1 Câu 12					
Tổng số câu				10	2	0	3	4	3
Tổng số điểm				2,5	0,5	0	1,5	2,5	3
Tỉ lệ %				25%	5%	0%	15%	25%	30%

Phú An, ngày 05 tháng 09 năm 2026 **KT HIỆU TRƯỞNG** **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Huỳnh Thị Thanh Tâm**	*Phú An, ngày 04 tháng 09 năm 2026* **GIÁO VIÊN** 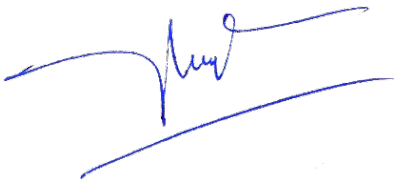 **Nguyễn Thị Thúy**

UBND PHƯỜNG PHÚ AN
TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026 – 2027
Môn: Toán Lớp 7
Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian giao đề)
Ngày kiểm tra: …/12/2026

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I MÔN TOÁN 7

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá						Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ			Tự luận						
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	**Số hữu tỉ**	*Tập hợp các số hữu tỉ*	Câu 1;2						2			5%
		Phép tính cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ			Câu 4			Câu 3			2	12,5%
		Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên		Câu 3						1		2,5%
		Thứ tự thực hiện các phép tính				Câu 1a	Câu 1b	Câu 1c	1	1	1	20%
2	**Số thực**	*Làm tròn số. Căn bậc hai số học*	Câu 5;6						2			5%
		Tập hợp các số thực		Câu 7						1		2,5%
3	**Góc và**	*Hai đường*				Câu 4a			1			5%

	đường thẳng song song	*thẳng song song và dấu hiệu nhận biết*										
		Góc ở vị trí đặc biệt. Tiên đề Euclid. Tính chất của hai đường thẳng song song	Câu 8	Câu 9				Câu 4b	1	1	1	10%
4	**Tam giác bằng nhau**	*Tổng ba góc của một tam giác*			Câu 10						1	2,5%
		Các trường hợp bằng nhau của hai tam giác		Câu 11		Vẽ hình	Câu 5a,b	Câu 5c	1	3	1	22,5%
5	**Thu thập và biểu diễn dữ liệu**	*Đọc và phân tích dữ hiệu trong biểu đồ*	Câu 12			Câu 2a	Câu 2b		2	1		12,5%
Tổng số câu			6	4	2	4	4	4	10	8	6	24
Tổng số điểm			1,5	1	0,5	1,75	2,5	2,75	3,25	3,5	3,25	10
Tỉ lệ %			15%	10%	5%	17,5%	25%	27,5%	32,5%	35%	32,5%	100%

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I MÔN TOÁN 7

TT	**Chủ đề/ chương**	**Nội dung/ đơn vị kiến thức**	**Yêu cầu cần đạt**	**Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá**					
				TNKQ			**Tự luận**		
				Biết	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**
1	**Số hữu tỉ**	*Tập hợp các số hữu tỉ. Phép tính cộng, trừ, nhân, chia số hữu tỉ.*	**Nhận biết:** - Khẳng định đúng sai về số hữu tỉ. - Tìm số đối của số hữu tỉ.	2 Câu 1;2			1 Câu 1a		

		Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên. Thứ tự thực hiện các phép tính.	- Tính giá trị biểu thức 2 phép tính.						
			Thông hiểu: - Phép tính về lũy thừa của số hữu tỉ. - Các tính chất của phép tính để tính hợp lí.		1 Câu 3			1 Câu 1b	
			Vận dụng: - Cộng, trừ, nhân, chia hai số hữu tỉ. - Tìm x trong biểu thức 1 phép tính, 2 phép tính - Thực hiện phép tính biểu thức có ngoặc.			1 Câu 4			2 Câu 1c;3
2	**Số thực**	*Làm tròn số. Căn bậc hai số học. Tập hợp các số thực.*	**Nhận biết:** - Làm tròn số thập phân. - Tìm căn bậc hai số học	2 Câu 5;6					
			Thông hiểu: - So sánh hai số thực		1 Câu 7				
3	**Góc và đường thẳng song song**	*Hai đường thẳng song song và dấu hiệu nhận biết. Góc ở vị trí đặc biệt. Tiên đề Euclid. Tính chất của hai đường thẳng song song.*	**Nhận biết:** - Nhận biết hai góc đối đỉnh hoặc kề bù. - Dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song.	1 Câu 8			1 Câu 4a		
			Thông hiểu: - Tiên đề Euclid về đường thẳng song song		1 Câu 9				
			Vận dụng: - Tính số đo góc ở vị trí đặc biệt.						1 Câu 4b
4	**Tam giác bằng nhau**	*Tổng ba góc của một tam giác. Các trường hợp bằng nhau*	**Nhận biết:** - Vẽ hình theo yêu cầu				1 Vẽ hình		
			Thông hiểu: - Tìm yếu tố		1 Câu			2 Câu	

		của hai tam giác.	tương ứng của hai tam giác bằng nhau. - Chứng minh hai tam giác bằng nhau, tia phân giác, trung điểm, hai cạnh bằng nhau, hai góc bằng nhau.		11			5a,b	
			Vận dụng: - Tính góc của tam giác khi biết số đo hai góc. - Chứng minh tùy ý.			1 Câu 10			1 Câu 5c
5	**Thu thập và biểu diễn dữ liệu**	*Đọc và phân tích dữ hiệu trong biểu đồ.*	**Nhận biết:** - Trả lời câu hỏi bằng số liệu trực tiếp trên biểu đồ	1 Câu 12			1 Câu 2a		
			Thông hiểu: - Tính toán thông qua số liệu cho trên biểu đồ					1 Câu 2b	
Tổng số câu				6	4	2	4	4	4
Tổng số điểm				1,5	1	0,5	1,75	2,5	2,75
Tỉ lệ %				15%	10%	5%	17,5%	25%	27,5%

Phú An, ngày 05 tháng 09 năm 2026 **KT HIỆU TRƯỞNG** **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** **Huỳnh Thị Thanh Tâm**	*Phú An, ngày 04 tháng 09 năm 2026* **GIÁO VIÊN** **Nguyễn Thị Thúy**

UBND PHƯỜNG PHÚ AN
TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026 – 2027
Môn: Toán Lớp 8
Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian giao đề)
Ngày kiểm tra: …/12/2026

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TOÁN 8

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá						Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ			Tự luận						
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	**Đa thức**	*Đơn thức. Đa thức. Phép cộng và phép trừ đa thức. Phép nhân đa thức. Phép chia đa thức cho đơn thức*	Câu 1; 3	Câu 2; 4		Câu 1a	Câu 1b	Câu 3	3	3	1	35 %
2	**Hằng đẳng thức đáng nhớ và ứng dụng**	*Bảy hằng đẳng thức đáng nhớ. Phân tích đa thức thành nhân tử.*	Câu 5		Câu 6	Câu 2a	Câu 2b	Câu 2c; 6	2	1	3	25 %

3	**Dữ liệu và biểu đồ**	*Thu thập và phân loại dữ liệu. Biểu diễn dữ liệu bằng bảng, biểu đồ. Phân tích số liệu thống kê dựa vào biểu đồ.*	Câu 7	Câu 8					1	1		5 %
4	**Tứ giác**	*Tứ giác. Hình thang cân. Hình bình hành. Hình chữ nhật. Hình thoi và hình vuông.*	Câu 9, 10, 11,12			Vẽ hình	Câu 5a	Câu 5b	4	1	1	30 %
5	**Định lí Thalès**	*Định lí Thalès trong tam giác. Đường trung bình của tam giác. Tính chất đường phân giác của tam giác.*						Câu 4			1	5%
Tổng số câu			8	3	1	2	3	5	10	6	6	22
Tổng số điểm			2	0,75	0,25	2	2,25	2,75	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			20 %	7,5 %	2,5 %	20 %	22,5 %	27,5 %	40 %	30 %	30 %	100 %

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TOÁN 8

TT	Chủ đề/ chương	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá					
				TNKQ			Tự luận		
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Đa thức	*Đơn thức. Đa thức. Phép cộng và phép trừ đa thức. Phép nhân đa thức. Phép chia đa thức cho đơn thức.*	**Nhận biết:** - Tìm bậc đơn thức. - Nhân đơn thức với đơn thức. - Phép cộng, trừ đa thức.	2 Câu 1;3			1 Câu 1a		
			Thông hiểu: - Thu gọn đa thức. - Phép chia đa thức cho đơn thức. - Phép nhân đa thức.		2 Câu 2;4			1 Câu 1b	
			Vận dụng: - Viết đa thức dựa vào bài toán thực tế						1 Câu 3
2	Hằng đẳng thức đáng nhớ và ứng dụng	*Bảy hằng đẳng thức đáng nhớ. Phân tích đa thức thành nhân tử*	**Nhận biết:** - Khai triển hằng đẳng thức. - Biết phân tích đa thức thành nhân tử bằng phương pháp đặt nhân tử chung	1 Câu 5			1 Câu 2a		
			Thông hiểu: - Phân tích đa thức thành nhân tử bằng phương pháp dùng hằng đẳng thức.					1 Câu 2b	
			Vận dụng: - Vận dụng phân tích đa thức thành nhân tử tìm x. - Phân tích đa thức thành nhân tử bằng phương pháp nhóm hạng			1 Câu 6			2 Câu 2c;6

			tử. - Vận dụng hằng đẳng thức, phân tích đa thức thành nhân tử để tìm GTNN, GTLN, chứng minh biểu thức luôn âm, luôn dương, chia hết,…						
3	**Dữ liệu và biểu đồ**	*Thu thập và phân loại dữ liệu. Biểu diễn dữ liệu bằng bảng, biểu đồ. Phân tích số liệu thống kê dựa vào biểu đồ.*	**Nhận biết:** - Trả lời câu hỏi dựa vào biểu đồ hoặc bảng số liệu	1 Câu 7					
			Thông hiểu: - Tính toán các số liệu dựa vào biểu đồ		1 Câu 8				
4	**Tứ giác**	*Tứ giác. Hình thang cân. Hình bình hành. Hình chữ nhật. Hình thoi và hình vuông.*	**Nhận biết:** - Biết tính độ dài đường trung tuyến ứng với cạnh huyền. - Nhận biết được tính chất, dấu hiệu nhận biết các tứ giác - Tính góc dựa vào tổng 4 góc trong một tứ giác. - Vẽ hình theo yêu cầu.	4 Câu 9, 10, 11, 12			Vẽ hình		
			Thông hiểu: - Chứng minh tứ giác là hình bình hành, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông.					1 Câu 5a	
			Vận dụng: - Chứng minh song song,						1 Câu 5b

			vuông góc, …						
5	**Định lí Thalès**	*Định lí Thalès trong tam giác. Đường trung bình của tam giác. Tính chất đường phân giác của tam giác.*	**Vận dụng:** - Áp dụng định lí Thalès cho bài toán thực tế. - Áp dụng tính chất đường trung bình của tam giác cho bài toán thực tế.						1 Câu 4
Tổng số câu				8	3	1	2	3	5
Tổng số điểm				2	0,75	0,25	2	2,25	2,75
Tỉ lệ %				20%	7,5%	2,5%	20%	22,5 %	27,5%

Phú An, ngày 05 tháng 09 năm 2026 **KT HIỆU TRƯỞNG** **PHÓ HIỆU TRƯỞNG** **Huỳnh Thị Thanh Tâm**	*Phú An, ngày 04 tháng 09 năm 2026* **GIÁO VIÊN** **Nguyễn Thị Thúy**

UBND PHƯỜNG PHÚ AN
TRƯỜNG THCS PHÚ AN

KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2026 – 2027
Môn: Toán Lớp 9
Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian giao đề)
Ngày kiểm tra: …/12/2026

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TOÁN 9

TT	Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá			Tổng			Tỉ lệ % điểm
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Hệ phương trình	Hệ phương trình	0	Câu 1a	0	0	1	1	22,5%
		Giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình	0	0	Câu 3				
2	Phương trình quy về phương trình bậc nhất	Phương trình chứa ẩn ở mẫu hoặc phương trình tích.	0	Câu 1b	0	0	1	1	17,5%
		Viết biểu thức liên hệ theo x, tính giá trị biểu thức.	0	0	Câu 4				
3	Bất phương trình bậc nhất một ẩn	Bất phương trình bậc nhất một ẩn	Câu 1c	0	0	1	0	0	10%
4	Căn bậc hai	Biến đổi đơn giản biểu thức chứa căn bậc hai	Câu 2a	0	0	2	0	0	15%
		Rút gọn biểu thức chứa căn thức bậc hai	Câu 2b	0	0				
5	Hệ thức lượng trong tam giác vuông	Vận dụng vào bài toán thực tế.	0	Câu 5	0	0	2	0	20%
		Tính độ dài đoạn thẳng, số đo góc hoặc tỉ số lượng giác trong tam giác vuông .	0	Câu 6a	0				

6	Đường tròn	Chứng minh đường thẳng là tiếp tuyến của đường tròn hoặc chứng minh các tính chất hình học liên quan đến vị trí tương đối.	0	0	Câu 6b	0	0	2	15%
		Tính diện tích, chu vi, độ dài,….liên quan đến hình vẽ.	0	0	Câu 6c				
Tổng số câu			3	4	4	3	4	4	11
Tổng số điểm			2,5	4,0	3,5	2,5	4,0	3,5	10
Tỉ lệ %			25%	40%	35%	25%	40%	35%	100%

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I MÔN TOÁN 9

TT	**Chủ đề/ chương**	**Nội dung/ đơn vị kiến thức**	**Yêu cầu cần đạt**	**Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá**		
				Tự luận		
				Biết	**Hiểu**	**Vận dụng**
1	**Hệ phương trình**	Giải hệ phương trình, giải bài toán bằng cách lập phương trình.	Hiểu: Giải hệ phương trình.	0	Câu 1a	0
			Vận dụng: Giải bài toán bằng lập hệ phương trình	0	0	Câu 3
2	**Phương trình quy về phương trình bậc nhất**	Phương trình quy về phương trình bậc nhất một ẩn	Biết: Giải phương trình chứa ẩn ở mẫu hoặc phương trình tích. Vận dụng: Viết biểu thức bài toán thực tế.	Câu 1b	0	Câu 4
3	**Bất phương trình**	Giải được bất phương trình	Hiểu: Giải được bất phương trình	0	Câu 1 c	0
4	**Căn bậc hai**	Rút gọn căn thức bậc hai	Biết rút gọn biểu thức chứa căn bậc hai của số nguyên. Biết rút gọn biểu thức chứa căn thức bậc hai.	Câu 2a,b	0	0
5	**Hệ thức lượng trong tam giác vuông**	Liên hệ giữa cạnh và góc trong tam giác vuông	Hiểu: Liên hệ giữa cạnh và góc trong tam giác vuông để tính cạnh, góc. Giải bài toán thực tế.	0	Câu 5, 6a	0
6	**Đường tròn**	Các kiến thức liên quan đến đường tròn.	Vận dụng: Chứng minh đường thẳng là tiếp tuyến của đường tròn hoặc chứng minh các tính chất hình học liên quan đến vị trí tương đối. Tính diện tích, chu vi, độ dài,…. liên quan đến hình vẽ.	0	0	Câu 6b, 6c

Tổng số câu	3	4	4
Tổng số điểm	2,5	4	3,5
Tỉ lệ %	25%	40%	35%